

Điều 7. Sau khi đáp ứng nhu cầu sử dụng khí nội địa, hoặc xét thấy thị trường trong nước chưa đủ các điều kiện cho việc tiêu thụ khí, Chính phủ cho phép tổ chức, cá nhân tiến hành khai thác khí được xuất khẩu khí.

Điều 8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bảo đảm cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành các hoạt động khai thác dầu khí được chuyển đổi tiền Việt Nam thu được do bán phần dầu khí của họ cho thị trường nội địa ra tiền nước ngoài.

Điều 9. Trong trường hợp gặp sự cố nghiêm trọng, tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động dầu khí được tạm miễn tiến hành các thủ tục hải quan thông thường đối với người và phương tiện, vật tư, thiết bị ứng cứu sự cố.

Điều 10. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 38/1998/CT-TTg ngày 11/11/1998 về việc triển khai Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, ngày 08 tháng 9 năm 1998, Chính phủ đã ra Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

Để triển khai thực hiện Nghị định, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình tổ chức triển khai Quy chế. Trước hết, cần tổ chức nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan liên quan. Thủ trưởng, cán bộ, công chức ở mỗi cơ quan hành chính nhà nước đều phải nắm vững nội dung Quy chế, nhận thức rõ mục đích của việc thực hiện Quy chế và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Quy chế.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện phải xây dựng kế hoạch triển khai Quy chế. Kế hoạch triển khai phải cụ thể, định rõ thời gian và trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện Quy chế. Vụ Tổ chức - Cán bộ ở các Bộ, ngành, Ban Tổ chức chính quyền cấp tỉnh là cơ quan giúp Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện Quy chế.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trên cơ sở Quy chế này, sau khi thỏa thuận với Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm ban hành và hướng dẫn triển khai Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan sự nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình phụ trách.

4. Bộ Tài chính chuẩn bị trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính và chịu trách nhiệm hướng dẫn các quy định về công khai tài chính.

5. Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ, công chức; phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức cơ quan.

6. Tổng Thanh tra Nhà nước phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc kiện

toàn, củng cố tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở các cơ quan hành chính, sự nghiệp theo quy định của Pháp lệnh Thanh tra.

7. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện cần rà soát, xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định của mình trái với Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

8. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo với Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Quy chế.

9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này.

10. Thủ tướng Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể ở Trung ương phối hợp với Chính phủ và chỉ đạo tổ chức của mình ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện để thực hiện tốt Quy chế mà Chính phủ đã ban hành./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12/11/1998 ban hành Quy chế Khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Hiệp định hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cho thời kỳ 1996-2000 và các năm 1996, 1997;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi là Khu thương mại Lao Bảo).

Điều 2. Khu thương mại Lao Bảo bao gồm thị trấn Lao Bảo, thị trấn Khe Sanh và các xã: Tân Thành, Tân Long, Tân Liên, Tân Lập, Tân Hợp thuộc huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ: Thương mại, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công an, các Tổng cục trưởng: Tổng cục Hải quan; Tổng cục Du lịch; Tổng cục Địa chính và Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị hướng dẫn chi tiết việc thi hành Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUY CHẾ Khu thương mại Lao Bảo

(ban hành kèm theo Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12/11/1998 của Thủ tướng Chính phủ).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định hoạt động của các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài tại Khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại